TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2023/QĐST-HNGĐ	*Bỉm Sơn, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 361, khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, 3 điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1, Chị **Đỗ Thị Q**, sinh năm 1969

Địa chỉ: số nhà 36, đường L, thôn 5, xã Q, thị xã B, tỉnh T

2, Anh **Đinh Văn T**, sinh năm 1963

Địa chỉ: số nhà 36, đường L, thôn 5, xã Q, thị xã B, tỉnh T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đỗ Thị Q và anh Đinh Văn T kết hôn năm 1998, được UBND xã Q, thị xã B, tỉnh T cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, suy nghĩ trái chiều, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không hạnh phúc mà trở nên căng thẳng. Xét thấy không còn tình cảm với nhau nữa nên chị Q, anh T cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Qua quá trình giải quyết, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng chị Đỗ Thị Q và anh Đinh Văn T cương quyết không quay về đoàn tụ mà đều nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ý chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung là Đinh Thị Hoài T (nữ), sinh năm 1989 và Đinh Thị Th Nh (nữ), sinh năm 1999. Các cháu đã thành niên, có gia đình riêng và công việc ổn định, vợ chồng không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận chị Đỗ Thị Q nộp tiền lệ

phí yêu cầu giải quyết việc dân sự cho cả hai người.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận việc hòa giải đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Đỗ Thị Q và anh Đinh Văn T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có hai con chung là Đinh Thị Hoài T (nữ), sinh năm 1989 và Đinh Thị Thanh N (nữ), sinh năm 1999. Các cháu đã thành niên, có gia đình riêng và công việc ổn định, vợ chồng không yêu cầu Toà án giải quyết.
- Về tài sản: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Các bên không yêu cầu giải quyết thêm vấn đề gì khác.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Đỗ Thị Q và anh Đinh Văn T mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Hai bên thỏa thuận chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị Đỗ Thị Q đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0006389 ngày 19/10/2023 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn sang tiền lệ phí cho cả hai người. Như vậy, chị Q, anh T đã thi hành xong khoản lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND xã Quang Trung,
thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Sang